

HỒI 63

NÁT MỘT ĐỒI HOA

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi bệnh tật ngặt nghèo, thuốc uống vào không công hiệu, xem bói thì chỉ thấy điều hung, nên cứ bồn chồn lo sợ, không biết làm sao. Trong khi đó bệnh tình Bình Nhi cứ ngày thêm trầm trọng. Lúc trước thì hàng ngày còn có thể chải đầu rửa mặt, đi lại chút ít trong phòng. Nhưng về sau thì dần dần không ăn uống được nữa, hình dung tiêu tụy hẳn đi. Lúc trước như đóa hoa tươi, bây giờ chẳng khác chiếc lá khô vàng úa. Rồi dần dần thì nằm liệt trên giường không dậy được nữa, đến cả tiểu tiện đại tiện cũng ở trên giường. Bình Nhi muốn tránh mùi xú uế nên sai Nghênh Xuân phải thường xuyên đốt trầm trong phòng.

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi ngặt nghèo như vậy thì chỉ suốt ngày quanh quẩn bên giường mà chảy nước mắt. Cứ cách một ngày, Tây Môn Khánh mới ra nha môn làm việc một lần. Bình Nhi thấy vậy bảo:

- Chàng ơi, chàng nên ra nha môn làm việc, kéo bê trễ. Tôi không sao đâu, uống thuốc vào sẽ bớt, sẽ ăn uống được rồi bình phục lần lần. Chàng là đàn ông, không nên quanh quẩn trong phòng đàn bà con gái bệnh tật làm gì.

Tây Môn Khánh khóc bảo:

- Nàng ơi, nàng bệnh tật ngặt nghèo như thế này, làm sao tôi xa nàng được.

Bình Nhi gượng cười:

- Chi xạo, thế lỡ tôi chết thì sao? Tôi có chuyện này nói cho

chàng nghe, không hiểu sao cứ mỗi lần không có ai bên cạnh thì **lôi tự nhiên** thấy sợ hãi trong lòng, rồi làm như có người đang **dứng** trước mặt vậy. Đêm đến nằm ngủ là y như tôi lại mộng thấy Tú Hư cầm dao gọi tôi dọa giết, ca nhi thì được bông trong lòng. Mỗi lần tôi nháy tới giành ca nhi thì lại bị Tú Hư đẩy ngã, rồi bảo rằng hấn đã mua được nhà mới, gọi tôi tới ở.

Tây Môn Khánh nghe xong bảo:

- Người chết thì cũng như ngọn đèn đã tắt, lửa tắt là hết, chẳng qua là nàng bệnh đã lâu ngày, tinh thần suy nhược mà sinh ra mộng mị đó thôi, chứ làm gì có ma quỷ. Nhưng đã vậy thì để tôi tới gặp Ngô Đạo quan xin hai lá bùa về dán tại cửa phòng cho nàng để đuổi tà ma.

Nói xong trở lên nhà trên sai Đại An cưỡi ngựa tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa. Tới nửa đường, gặp Bá Tước và Hy Đại, Đại An xuống ngựa vái chào. Bá Tước hỏi:

- Người đi đâu vậy? Gia gia người có nhà không?

Đại An đáp:

- Gia gia tôi hiện có nhà, tôi tới miếu Ngọc Hoàng để xin bùa. Nói xong vái chào rồi lên ngựa mà đi.

Bá Tước và Hy Đại tới nhà Tây Môn Khánh. Vào tới sảnh đường, Bá Tước nói:

- Tạ Đại ca đây nghe tin Lục tẩu không khỏe nên gọi tôi cùng tới vấn an.

Tây Môn Khánh nói:

- Lục nương tôi mấy hôm nay yếu lắm, thân thể gầy guộc không còn ra hình thù gì nữa. Tôi thật không biết phải làm sao.

Bá Tước hỏi:

- Đại ca sai Đại An tới miếu Ngọc Hoàng làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy đêm nay Lục nương tôi cứ mộng my thấy toàn là ma quỷ, sợ là có tà ma nên sai nó tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa về trấn yểm.

Hy Đại bảo:

- Đó là tại Lục tẩu bệnh tật nên tinh thần suy nhược mà sinh ra vậy chứ làm gì có ma quỷ.

Bá Tước nói:

- Nếu cần trừ tà thì ở ngoại thành có Phan đạo sĩ, học được Ngũ lôi chính pháp, rất giỏi trừ tà, được người tặng danh hiệu Phan Tróc Quý, thường dùng phép phù thủy cứu người. Đại ca thử cho người mời lại, nếu có tà ma là Phan đạo sĩ biết ngay. Mà đại ca có nhờ trị bệnh, đạo sĩ đó cũng trị được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ đợi xin bùa của Ngô Đạo quan về xem sao đã, rồi có gì tôi sẽ nhờ nhị ca dẫn gia nhân đi mời Phan đạo sĩ.

Bá Tước sốt sắng:

- Không sao, có gì thì để tôi đi cho cũng được, miễn trời còn thương Lục tẩu là được rồi.

Nói chuyện một lúc nữa thì hai người đứng dậy cáo từ.

Lát sau Đại An cũng về tới, đem bùa trình lên. Tây Môn Khánh cho dán ngay tại cửa phòng Bình Nhi. Nhưng tối hôm đó Bình Nhi sợ hãi kể lại rằng:

- Chết mất thôi, vừa rồi Hoa Tử Hư lại cùng với hai người nữa định bắt tôi, nhưng thấy chàng vào, họ vội kéo nhau chạy mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dù có ma quỷ, nàng cũng đừng sợ, hồi sáng Ứng nhị ca có nói là ở ngoại thành có Phan đạo sĩ giỏi trừ tà, lại giỏi dùng phép phù thủy trị bệnh, để sáng mai tôi nhờ Ứng nhị ca tới mời lại đây thăm bệnh cho nàng, nếu có ma quỷ thì nhờ Phan đạo sĩ trừ cho.

Bình Nhi khóc mà nói:

- Chàng ơi, có mời thì mời sớm đi, Tử Hư hồi nãy tức giận bỏ đi, chắc là đêm mai tới bắt tôi mất thôi. Hay là chàng cho mời ngay bây giờ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ đêm tối rồi, ra ngoại thành sao được. Nếu nàng cảm thấy sợ hãi thì để tôi bảo chúng nó đem kiệu đón Ngân Nhi tới đây bầu bạn với nàng.

Bình Nhi lắc đầu:

- Thôi đừng gọi Ngân Nhi nữa, sợ làm cản trở cả công việc của nó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Thi gọi Phùng lão đến hầu hạ nàng ít hôm có được không?

Bình Nhi gật đầu. Tây Môn Khánh liền sai Lai An ra cửa tiệm tại đường Sư Tử gọi Phùng lão, nhưng Phùng lão không có đó, chỉ có một đứa gia nhân nói là đợi Phùng lão về sẽ bảo đến ngay.

Lai An về thưa lại, Tây Môn Khánh gọi Đại An dặn:

- Sáng sớm mai người tới gặp Ứng nhị gia, nhờ dẫn tới ngoại thành mời Phan đạo sĩ.

Hôm sau Vương sư bà đem ít lễ vật gồm gạo, bánh, dưa cà tới thăm Bình Nhi. Bình Nhi thấy Vương sư bà tới vội bảo Nghênh Xuân đỡ mình ngồi tựa gối, mời Vương sư bà uống trà rồi hỏi:

- Từ sau ngày in kinh Phật tới nay, sao không thấy sư phụ tới? Tôi bệnh nặng như thế này mà cũng chẳng thấy tới thăm.

Wương sư bà vội chấp tay nói:

- Mô Phật, tôi quả không biết nương nương bệnh nặng, mãi tới hôm qua Đại nương sai người tới am, tôi mới biết. Còn chuyện in kinh Phật thì ôi thôi, nương nương không biết đâu, tôi và mẹ dâm phụ họ Tiết cãi nhau một trận đáo để, mẹ ta dám thông đồng với nhà in để ăn gian năm lượng bạc đó. Chuyện công đức của nương nương mà mẹ dâm phụ đó dám làm vậy bao giờ không cơ chứ. Nay mai mẹ chết chắc chắn là phải xuống ngục A tỳ chịu tội rồi đó.

Bình Nhi bảo:

- Người ta đã tạo nghiệp chướng như vậy thì cứ mặc kệ, sư phụ đừng tranh chấp làm gì.

Wương sư bà vội nói:

- Nào tôi có tranh chấp gì với mẹ ta đâu.

Bình Nhi lại bảo:

- Đại nương giận sư phụ đó, sinh nhật của Đại nương mà sư phụ cũng không tới.

Wương sư bà nói:

- Tôi làm sao dám quên, nhưng vì mắc cãi với con mẹ dâm phụ họ Tiết đó mà không tới được. Tuy nhiên tôi đã tụng kinh

câu nguyện cho Đại nương suốt một tháng nay, hôm qua mãn lễ là hôm nay tôi tới đây ngay. Tôi đã tới gặp Đại nương trước rồi, Đại nương cũng hiểu cho tôi, nên mới sai Tiểu Ngọc dẫn tôi tới thăm nương nương đây. Nhân tiện, tôi có ít bánh trái để nương nương dùng và ít gạo tốt để nương nương sai nấu cháo ăn cho mau lại sức.

Tiểu Ngọc đứng bên mở hai cái quả đựng gạo và bánh trái ra. Bình Nhi ngó qua rồi bảo:

- Đa tạ sự phụ phí tâm.

Đoạn sai Nghênh Xuân thâu nhận, cất vào nhà sau. Vương sư bà bảo:

- Nghênh Xuân thưa lấy bánh ra và đem gạo nấu cháo để tôi thân mời nương nương dùng.

Bình Nhi bảo:

- Thôi, để lát nữa cũng được, khỏi phiền sự phụ, mời sự phụ dùng trà.

Vương sư bà đáp:

- Đa tạ nương nương, tôi vừa uống với Đại nương ở thượng phòng rồi.

Đoạn lại giục Nghênh Xuân đem bánh ra và nấu cháo.

Lát sau, Nghênh Xuân dọn hai đĩa bánh và đem một bát cháo lên, rồi cùng Như Ý cầm bánh và múc cháo cho Bình Nhi. Bình Nhi chỉ ăn được vài miếng bánh và húp được vài thìa cháo thì lắc đầu không ăn nữa.

Vương sư bà nói:

- Người ta thường bảo "cơm cháo không ăn, mạnh gì thấy". cháo này gạo ngon, xin nương nương cố ăn chút nữa cho khỏe.

Nghênh Xuân dọn dẹp các thứ rồi đem trà ra cho Bình Nhi uống. Vương sư bà kéo ghế ngồi gần giường nhìn Bình Nhi rồi kêu lên:

- Sao nương nương lại gầy yếu quá đỗi thế này? Lần trước tôi còn thấy nương nương có da có thịt cơ mà.

Như Ý đứng lên nói:

- Đáng lẽ là mau khỏi bệnh, nhưng bây giờ nương nương tôi bị bệnh buồn giận lo phiền nên mới ra nông nỗi đó. Gia gia tôi

có mời thái y tới, ngày ngày dùng thuốc, trước đó đã khỏi được bảy tám phần. Nhưng hồi tháng tám vừa rồi ca nhi thất lạc, nương nương tôi ngày đêm ưu phiền, không ăn không ngủ được. Sự phụ bao như vậy thì đến gỗ đá cũng không chịu nổi đừng nói gì người, do đó bệnh tình mỗi ngày thêm trầm trọng. Với người khác thì có buồn phiền đến đâu cũng còn khuyên giải được, nhưng nương nương tôi đây thì chẳng chịu trò chuyện giải khuây gì cả, cho nên khuyên giải cách gì cũng vô hiệu. Thế mới kho chứ.

Vương sư bà nói:

- Ưu phiền vì ca nhi thì có, nhưng vừa rồi người nói là buồn giận thì làm gì có. Lão gia và Đại nương một lòng yêu quý, các nương nương trong nhà cũng một lòng kính trọng, thì ai làm cho nương nương khuây buồn giận được.

Như Ý nói:

- Sự phụ đâu có biết...

Nói tới đây bèn sai Tú Xuân chạy ra ngoài nhìn xung quanh xem có ai không. Tú Xuân trở vào nói là không có ai, Như Ý mới nói tiếp:

- Sự phụ không biết đâu, Ngũ nương bên cạnh đây là hại nương nương tôi và ca nhi đó. Chính con mèo lớn của Ngũ nương cào vồ ca nhi nên ca nhi mới bị kinh phong. Nhưng nương nương tôi cũng không nói cho gia gia tôi biết. Về sau Đại nương nói, gia gia tôi bèn tự tay quật chết con mèo, vậy mà Ngũ nương còn chối tội, lại đổ tội cho chúng tôi đây. Sau đó, từ hôm ca nhi mất đi, Ngũ nương mắng mèo quèo chó, nói toàn những điều dác ý, cố tình để nương nương tôi nghe được. Sự phụ bảo vậy thì ai chịu nổi, nhưng nương nương tôi thì cứ im lặng buồn giận mà khóc một mình. Nương nương tôi là người tốt, chuyện hay chuyện dở cũng chỉ để bụng, chẳng bao giờ nói ra, cho nên từ bao lâu nay không hề có điều tiếng gì với ai, nhưng cũng chính vì thế mà buồn giận lo phiền uất kết làm tăng bệnh. Sự phụ không biết chứ, Ngũ nương có tính ganh ghét lạ đời lắm, chẳng những ganh ghét với nương nương tôi, mà còn ganh ghét cả với mẹ ruột nữa.

Vương sư bà hỏi:

- Sao lạ lùng như vậy? Ganh ghét cả với mẹ ruột là thế nào?

Như Ý đáp:

- Sư phụ làm sao biết được. Mỗi lần gia gia tới chuyện trò bầu bạn với nương nương tôi là y như Ngũ nương lồng lộn lên, đánh mèo chửi chó, rồi lôi cả a hoàn ra đánh đập xỉ vả để nói cạnh nói khoe. Một hôm mẹ ruột là Phan bà ở đây chơi, sang thăm nương nương tôi, nương nương tôi có tặng quần áo vải lụa. Vậy mà Ngũ nương cũng ghen tức với mẹ, bảo là sao nương nương tôi cho Phan bà mà không cho Ngũ nương...

Như Ý đang nói thì Bình Nhi bảo:

- Thôi, người nói những chuyện đó làm gì, lại lôi thôi ra. Ta cũng như người chết rồi, chẳng còn thiết gì cả, người ta làm sao thì cứ mặc kệ người ta, mình không việc gì phải nói. Trời không nói gì mà trời vẫn cao, đất không nói gì mà đất vẫn dày, người không thấy hay sao?

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, không ngờ nương nương lại tốt tính như vậy. Trời Phật có mắt sẽ chứng giám cho nương nương, sau này nương nương tất được hưởng phúc lớn.

Bình Nhi ứa nước mắt bảo:

- Còn phúc gì nữa, có đứa con thì đã chết, bây giờ bệnh tật như thế này chẳng biết sống chết giờ nào. Tôi cũng đang muốn gửi sư phụ ít bạc, để đến khi tôi chết thì mời giùm một số sư phụ tới đây cầu kinh tụng niệm cho tôi được thoát khỏi nghiệp chướng.

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, Bồ Tát ơi, sao lại nghĩ quần nói sàm như thế, Bồ Tát là người hảo tâm, sẽ có Trời Phật gia hộ chứ.

Đang nói chuyện thì Cẩm Đồng chạy vào báo Nghênh Xuân:

- Gia gia dặn là dọn dẹp phòng cho sạch sẽ, Hoa đại cữu vào thăm Lục nương đó.

Vương sư bà nghe vậy liền đứng dậy nói:

- Vậy thì để tôi xin phép lên với Đại nương.

Bình Nhi dặn:

- Sư phụ đừng về nhé, ở lại đây bầu bạn với tôi một hai ngày đã, tôi cũng còn chuyện muốn nói.

Vương sư bà vừa bước ra vừa quay lại đáp:

- Vâng, tôi không về đâu, xin nương nương cứ yên tâm.

Nói xong vội vã bước ra. Chốc lát, Tây Môn Khánh dẫn Hoa đại cữu xuống.

Hoa đại cữu hỏi:

- Bệnh tình thế nào? Tôi quả thật chẳng hay biết gì, mãi hôm qua nghe gia nhân bên này nói, tôi mới rõ, vội vàng tới đây, Có cả tẩu tẩu cũng tới thăm nữa đó.

Bình Nhi chỉ nói:

- Thật phí tâm đại ca và đại tẩu quá.

Nói xong lại quay mặt vào trong mà nằm. Tây Môn Khánh mời Hoa Tử Do ngồi một lát rồi đưa lên đại sảnh. Hoa Tử Do nói:

- Lúc thúc thúc chúng tôi còn trấn thủ Quảng Nam, có để lại phương thuốc rất hay, chuyên trị chứng băng huyết của đàn bà, uống với rượu nóng thì ngừng ngay. Phương thuốc đó Đại Thư ở đây đã biết, sao không dùng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phương thuốc đó đã được dùng rồi. Hôm qua Hồ đại doanh trong huyện này có tới thăm, đã bảo dùng phương thuốc đó. Nhưng uống vào, chỉ ngừng được có một ngày, đến hôm nay thì lại tiếp tục ra huyết, mà còn lại ra nhiều hơn là khác.

Hoa Tử Do nói:

- Thế thì nguy thật, có lẽ dựng nên lo chuyện hậu sự trước đi là vừa.

Nói dăm ba câu chuyện nữa thì Hoa Tử Do đứng dậy cáo từ.

Trong phòng Bình Nhi, Như Ý và Nghênh Xuân ngồi bên sán sóc cho chủ. Phùng lão tới thăm. Như Ý hỏi:

- Phùng ma ma đi đâu mất mày mất mặt, chẳng đến thăm nương nương gì cả. Hôm qua gia gia có sai Lai An đi tìm ma ma, nhưng ma ma đi đâu mất. Tại sao vậy?

Phùng lão đáp:

- Tôi quả là bạn lảm cơ, hồi này ngày nào cũng lên chùa học

Phật pháp, sáng sớm đã đi, tối mịt mới về. Gồm các hòa thượng Trương, Lý, Vương giảng thuyết hay lắm.

Như Ý bảo:

- Ma ma có Vương hòa thượng thì ở đây cũng có Vương sư bà vậy.

Bình Nhi nằm im nghe hai người nói chuyện, nghe Như Ý nói vậy thì mỉm cười, đoạn bảo:

- Phùng lão bây giờ phát khùng rồi.

Như Ý bảo:

- Phùng ma ma thấy không? Cho gọi thì ma ma không lại, mấy hôm nay nướng nướng chẳng ăn uống nói năng gì cả, nhưng ma ma vừa đến đã khiến nướng nướng cười được rồi. Vậy thì ma ma ở lại đây hầu hạ nướng nướng vài ngày cho nướng nướng khỏe đi.

Phùng ma ma cười:

- Tôi đâu phải là thầy thuốc mà làm cho nướng nướng khỏe được.

Nói chuyện một hồi, Phùng lão luôn tay xuống dưới chân sò nắn người Bình Nhi rồi nói:

- Nướng nướng gây ốm quá, phải làm sao ăn uống cho khỏe mới được.

Đoạn quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nướng nướng có đại tiện tiểu tiện được không?

Nghênh Xuân đáp:

- Đại tiểu tiện như thường, không có gì lạ. Mấy hôm trước nướng nướng đại tiểu tiện ngay trên giường, nhưng bây giờ nướng nướng đã bước xuống giường, đại tiểu tiện vào bô được rồi. Một ngày cũng được hai ba lần.

Đang nói chuyện thì Tây Môn Khánh bước vào. Tây Môn Khánh thấy Phùng lão thì nói ngay:

- Phùng lão đây hả? Lão phải thường qua lại đây mới được, sao ta cho người gọi mà lão không tới?

Phùng lão vội lạy chào rồi đáp:

- Gia gia ơi, tôi nào dám không lại, có điều hồi này cũng bận rộn nhiều việc quá, có vậy thì mới thêm thất chút đỉnh mà mua đồ ăn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồ ăn thì thiếu gì, hôm qua gia nhân ở dưới quê lên có đem nhiều thịt cá thực phẩm lắm, lão vào nhà sau tất có phòng cho lão.

Phùng lão lạy tạ rồi vào nhà sau. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường cạnh Bình Nhi. Nghênh Xuân đốt trầm hương, Tây Môn Khánh hỏi Bình Nhi:

- Hôm nay nàng thấy trong người thế nào?

Lại quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nướng nướng từ sáng tới giờ đã ăn cháo chưa?

Nghênh Xuân đáp:

- Có ăn nhưng nướng nướng ăn ít lắm. Hồi nãy Vương sư phụ đem bánh tới, nướng nướng cũng chỉ ăn có vài miếng rồi thôi.

Tây Môn Khánh nói với Bình Nhi:

- Sáng nay tôi đã nhờ Ứng nhị ca ra ngoại thành mời Phan đạo sĩ nhưng đạo sĩ đi vắng, để sáng mai tôi lại sai Lai Bảo đi mời.

Bình Nhi bảo:

- Chàng sai người mời mau mau giùm tôi đi, Tử Hư cứ theo đuổi quấy phá dọa nạt tôi hoài.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng qua là tại tinh thần nàng suy nhược nên mới thành ra thế, từ nay đừng nghĩ gì tới hấn cả, tự nhiên sẽ không còn mộng mỵ nữa. Ngày mai mời Phan đạo sĩ tới đây làm phép trừ tà, rồi nàng uống thuốc là khỏi.

Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, bệnh tôi nguy ngập như thế này, lại là thứ bệnh độc địa, làm sao khỏi được. Mấy năm nay tôi được làm vợ chồng với chàng, những tưởng được êm ấm một đời, nào ngờ năm nay tôi mới hai mươi bảy tuổi mà đã phải chết. Số tôi thật khổ quá. Chắc là tôi không sống nổi để ở với chàng đâu, gặp lại chàng họa may ở dưới suối vàng.

Nói xong, nắm chặt tay Tây Môn Khánh mà nức nở không thôi. Tây Môn Khánh xúc động ứa nước mắt mà bảo:

- Sao nàng lại nói vậy, nàng phải sống để sum họp với tôi chứ.

Hai người đang kể lể khóc thì Cẩm Đồng vào thưa:

- Hạ Đê hình sai lính về hỏi là ngày mai là ngày rằm, tại nha môn có làm lễ, gia gia có tới không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Lên thư phòng bảo viết thiệp, nói là Đê hình cứ tự động lo làm lễ, ta không tới được đâu.

Cẩm Đồng vâng lời bước ra. Bình Nhi bảo:

- Chàng nên ra nha môn lo việc, đừng để bê trễ chuyện công. Tôi chẳng biết sống chết lúc nào, chỉ mong chết sớm cho chàng khỏi lo lắng bận rộn mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy ngày nay là tôi phải ở nhà với nàng chứ làm sao bỏ nàng mà đi được. Hoa đại cứu có nói với tôi là phải chuẩn bị sẵn chuyện hậu sự cho nàng đó.

Bình Nhi gật đầu bảo:

- Vậy là phải, nhưng chàng đừng hoang phí quá, cứ sai mua thứ tầm thường là được rồi. Chàng nhớ chôn tôi cạnh phần mộ của Đại nương ngày trước, chứ đừng hỏa táng. Tình chồng vợ, chàng lo được như vậy cho tôi là tôi mãn nguyện rồi.

Tây Môn Khánh càng nghe ruột càng đau như thắt, bèn khóc mà bảo:

- Nàng ơi, nàng đừng nói những chuyện thương tâm, tôi là Tây Môn Khánh, thế rằng chẳng bao giờ phụ nàng đâu.

Bỗng Nguyệt nương từ ngoài vào, tự tay bưng một cái quả đựng hoa quả và đồ ăn. Nguyệt nương tới gần Bình Nhi bảo:

- Lục muội à, Ngô Đại cứu mẫu bên tôi sai đem biếu muội một ít đồ ăn đây.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Người rửa sạch con dao rồi bỏ mấy thứ hoa quả này cho nương nương ăn.

Bình Nhi gương chống tay dậy nói:

- Cảm tạ Đại cứu mẫu bên đó đã phí tâm lo cho tôi.

Nghênh Xuân đem dao lên cắt trái cây cho Bình Nhi ăn.

Bình Nhi ăn được vài miếng thì nôn ra. Nguyệt nương sợ Bình Nhi mệt, vội chạy tới đỡ nằm xuống. Sau đó cùng Tây Môn Khánh trở lên thượng phòng nói chuyện. Nguyệt nương bảo:

- Tôi thấy Lục muội khó lòng qua khỏi, chàng nên bảo gia nhân mua sẵn bộ áo thật tốt, để đến khi hữu sự, nhiều chuyện bận rộn, khỏi phải cuống quýt.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hoa đại cứu cũng bảo tôi như vậy. Vừa rồi tôi đem chuyện đó nói thì Bình Nhi dặn tôi là không nên mua thứ tốt phí tiền, chỉ nên mua loại thường mà thôi. Tôi nghe nói mà chảy nước mắt. Bây giờ thì cứ mời Phan đạo sĩ tới trước xem đã rồi lo chuyện hậu sự sau.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không hiểu gì, coi vậy mà còn hy vọng gì được nữa, việc hậu sự là phải tính trước, để khỏi bận rộn, còn nếu vạn nhất may mắn qua khỏi thì mình lại bán cho người khác, có thiệt gì đâu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng tính vậy cũng được.

Đoạn trở ra đại sảnh, gọi Bôn Tứ vào bảo:

- Người xem nơi nào có áo quan thật tốt thì cùng với Kính Tế đem tiền đi chọn mua một cỗ.

Bôn Tứ đáp:

- Huyện này thì chỉ nhà Trần thiên hộ là có gỗ tốt.

Tây Môn Khánh sai gọi Kính Tế vào bảo:

- Thưa với đại vương lấy năm đĩnh bạc, rồi cùng Bôn Tứ đi coi gỗ, đặt làm áo quan.

Kính Tế vội vào thưa với Nguyệt nương, đem năm đĩnh bạc Nguyễn Bảo ra, cùng đi với Bôn Tứ.

Mãi quá trưa hai người mới trở về thưa:

- Chúng tôi đã tới nhà Trần thiên hộ, nhưng gỗ ở đó chỉ là hạng trung mà giá lại đắt, lúc trở về, trên đường tình cờ gặp Kiều thân gia, Kiều thân gia bảo là Thượng cử nhân có bộ áo tốt lắm, nguyên là dành cho người cha, bộ áo thật tốt mà tuyệt đẹp, định giá là ba trăm bảy chục lạng. Sau đó Kiều thân gia

dẫn chúng tôi đến thương lượng với Thượng cử nhân. Vì sang năm Thượng cử nhân lên kinh đô thi Hội nên cũng cần tiền, do đó mới chịu bớt năm chục lạng. Thật ra Thượng cử nhân không muốn bán chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu đã do Kiếu thân gia chọn giùm thì sao không trả tiền ngay còn về thừa lại làm gì.

Bôn Tứ và Kính Tế lại dắt nhau đi, mãi tới chiều mới chở bộ áo về, sai khiêng đặt trước thêm đại sảnh. Tây Môn Khánh bước ra coi kỹ, thấy quả là gỗ cực tốt, dày năm tấc, rộng ba thước năm tấc, dài bảy thước năm tấc. Xem xong hài lòng lắm, bèn sai gia nhân gọi Bá Tước đến để xem. Tây Môn Khánh hỏi:

- Thứ này coi được không ?

Bá Tước coi kỹ càng, khen ngợi không thôi rồi đáp:

- Cổ áo này quả là cổ áo nhân duyên. Người ta nói, lấy chồng nhờ phúc. Lục tẩu làm bạn với đại ca nên mới được cổ áo này.

Đang nói chuyện thì đám thợ làm áo quan tới, kéo nhau đến trước sảnh lạy chào. Bá Tước dặn:

- Bọn người ráng làm cho đẹp, quan nhân đây sẽ thưởng cho năm lạng.

Đám thợ cảm tạ, đáp:

- Dạ, chúng tôi xin hết lòng.

Nói xong kéo nhau ra bắt tay ngay vào việc, làm suốt ngày đêm hôm đó.

Bá Tước lại dặn Lai Bảo:

- Canh năm sáng mai nhớ đi mời Phan đạo sĩ ngay, rồi cùng đạo sĩ về đây cho mau.

Nói xong cùng Tây Môn Khánh đứng trên thêm đại sảnh, coi sóc đám thợ làm quan tài cho đến canh một mới cáo từ về nhà.

Tây Môn Khánh dặn:

- Sang mai nhớ tới sớm, có thể Phan đạo sĩ cũng tới đây sớm.

Bá Tước đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong vái chào mà về.

Tối hôm đó, Vương sư bà và Phùng lão đang trò chuyện với Bình Nhi thì Tây Môn Khánh tới thăm rồi muốn ngủ tại đó, nhưng Bình Nhi không chịu, bảo rằng:

- Nơi này đã có mấy người dây bầu bạn với tôi rồi, chàng ngủ lại không tiện, chàng tới phòng khác nghỉ đi.

Tây Môn Khánh thấy vậy, mới qua phòng Kim Liên. Bình Nhi sai Nghênh Xuân đóng chặt cửa ngõ trong ngoài lại, rồi sai mở rương, đem các thứ tiền bạc trang sức vải lụa ra để trên bàn, gọi Vương sư bà lại, tặng năm lạng bạc và một xấp lụa mà bảo:

- Sau khi tôi chết thì sư phụ mời vài sư phụ nữa tụng kinh siêu độ cho tôi.

Wương bà nói:

- Xin nương nương đừng nghĩ quẩn, trời Phật có mắt, sẽ phù hộ độ trì cho nương nương khỏi bệnh mà.

Bình Nhi bảo:

- Minh tôi, tôi biết chứ, sư phụ cứ nghe theo lời tôi là được. Cũng đừng cho Đại nương biết là tôi tặng sư phụ tiền bạc, chỉ nói là tôi tặng xấp lụa thôi.

Wương sư bà đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong bỏ bạc vào tay áo. Bình Nhi lại gọi Phùng lão tới, lấy bốn lạng, một cái áo đoạn bạch, một chiếc quần sa lục ra cho mà bảo:

- Phùng lão à, lão là người cũ của tôi, theo tôi từ lúc tôi còn nhỏ tới giờ. Bây giờ tôi chết đi chẳng có gì cho lão, chỉ có bộ quần áo này tặng lão để làm kỷ niệm, và số bạc này thì để lão mua quan tài. Để tôi nói với gia gia, cho lão ở bên đó coi nhà đến khi lão chết.

Phùng lão vừa đưa tay nhận quần áo tiền bạc, vừa khóc nói:

- Số tôi thật không may, theo nương nương từ lâu mà bây giờ giữa đường chủ tớ chia lìa, nhưng nương nương còn sống

ngày nào thì nương nương vẫn là chủ tôi, còn chẳng may nương nương mệnh hệ nào thì tôi biết nhờ cậy vào đâu.

Bình Nhi lại gọi Như Ý tới, cho một cái áo lụa tím, một cái quần lụa lam và hai cây trâm vàng mà bảo:

- Người chẳng gì cũng là người nuôi nấng ca nhi từ bấy đến nay. Ca nhi có chết, nhưng còn ta ngày nào thì người hầu hạ ta ngày đó. Nay ta có chết đi, ta cũng không quên người. Để ta nói với gia gia và Đại nương để người ở lại đây, nay mai Đại nương sinh ca nhi hoặc tiểu thư thì người lại hầu hạ Đại nương. Nay ta có chút đỉnh kỷ vật này tặng người, người đừng chê ít.

Như Ý quỳ trước giường lạy tạ rồi khóc mà nói rằng:

- Tôi chỉ nguyện được hầu hạ nương nương suốt đời, nay nhất đán nương nương thất lộc, thật là tôi bạc phước quá. Nương nương có thương thì thừa giùm với Đại nương rằng tôi chồng con không có, sống chết chẳng biết nương tựa vào đâu, nếu gia gia và Đại nương không thương tình thì rồi tôi biết về đâu?

Nói xong nhận quần áo và trâm vàng, lại lạy tạ rồi đứng sang một bên gạt lệ. Bình Nhi lại gọi Nghênh Xuân và Tú Xuân tới. Hai đứa quỳ bên giường, nước mắt lã chã. Bình Nhi bảo:

- Hai đứa người bấy lâu hết lòng hầu hạ ta, ta cũng mến lắm, nay ta chết đi, cũng thương hai người vô cùng. Hai người quần áo không thiếu gì, nên ta tặng mỗi đứa một đôi trâm vàng và một đôi thoa bạc để làm kỷ vật. Nghênh Xuân là đại a hoàn, để ta nói với gia gia cho người hầu hạ Đại nương. Còn Tú Xuân thì để Đại nương xem nhà nào tử tế thì cho người tới đó, bớt được những lời khó chịu ở đây. Ta có chết cũng phù hộ cho người.

Tú Xuân bật khóc lớn:

- Nương nương ơi, tôi đâu chết cũng không chịu đi khỏi đây đâu.

Bình Nhi ôn tồn:

- Người gốc quá, ta chết rồi, người còn ở đây với ai?

Tú Xuân khóc đáp:

- Tôi chăm lo bàn thờ cho nương nương.

Bình Nhi cười buồn:

- Bàn thờ của ta chắc không để được lâu, thế nào cũng có ngày bị người ta đốt, lúc đó thì người cũng phải đi.

Tú Xuân lại nói:

- Nếu vậy thì để tôi cùng Nghênh Xuân hầu hạ Đại nương.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng được, để ta nói cho.

Tú Xuân lạy tạ. Nghênh Xuân thì từ nãy tới giờ chỉ phục xuống mà khóc, không nói được tiếng nào. Bình Nhi cùng đám gia nhân cứ khóc than tâm sự cho tới gần sáng, mới mệt mỏi, ngủ thiếp đi được một lát.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh sang thăm, Bình Nhi hỏi:

- Đã lo áo quan cho tôi chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chiều lòng nàng nên đã cho mua gỗ quý về rồi, thợ đang làm. Nhưng nàng qua khỏi thì để lại cho người khác.

Bình Nhi hỏi:

- Bao nhiêu tiền vậy? Đừng nên phí phao mới được, trong nhà đông người, tiền bạc cần nhiều, để mà sống còn hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Có bao nhiêu đâu, chỉ trăm lạng mà thôi.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng còn là nhiều quá.

Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện nữa rồi ra ngoài coi thợ làm quan tài.

Lát sau Nguyệt nương cùng Kiều Nhi vào thăm, thấy Bình Nhi nhợt nhạt hẳn đi vội hỏi:

- Lục muội thấy trong mình thế nào?

Nói xong ngồi xuống giường. Bình Nhi nắm tay Nguyệt nương, khóc mà nói:

- Đại nương ơi, tôi không sống được đâu.

Nguyệt nương cũng khóc mà bảo:

- Lục muội có cần nói gì không? Có cả Nhị muội ở đây. Cần dặn gì thì Lục muội cứ nói cho hai chúng tôi nghe.